

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 46/2021/HS-ST

Ngày: 08-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lữ Thanh T4;

2. Ông Trần Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn P (tên gọi khác: P sủng, P1), sinh năm 1988 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố LK, phường LTT, thị xã HT, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Khu phố HL, phường HN, thành phố TN, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao Đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966 và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1967; Vợ: Trương Thị Xuân H, sinh năm 1999, có 01 con sinh năm 2018; tiền sự: Không có;

Tiền án: Ngày 23-4-2015, Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ban hành bản án số 69/2015/HSST xử phạt Nguyễn Văn P 01 năm 04 tháng tù về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, bị cáo nộp phạt tiền thu lợi bất chính 2.000.000 đồng vào ngày 17-3-2021 nên chưa được xóa án tích.

Về nhân thân:

+ Ngày 13-5-2008, Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh ban hành bản án số 52/2008/HSST xử phạt Nguyễn Văn P 03 năm 06 tháng tù về tội: “Hủy hoại tài sản”; đã được xóa án tích.

+ Ngày 28-8-2008, Toà án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ban hành bản án số 107/2008/HSST xử phạt Nguyễn Văn P 03 năm 06 tháng tù về tội: “Hủy hoại tài sản”. Áp dụng Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung với bản án số 52/2008/HSST ngày 13-5-2008 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành. Tổng cộng thành 07 năm tù; đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07-9-2020; Bị cáo có mặt tại tòa.

Bị hại: Anh Đặng Trần Nhật T, sinh năm 1993; địa chỉ: Ấp TH, xã ĐK, huyện CT, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt, có Đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20-02-2020, Nguyễn Văn P và Đặng Trần Nhật T sinh năm 1993 ngụ ấp TH, xã ĐK, huyện CT, tỉnh Tây Ninh xảy ra đánh nhau tại quán LN trên đường NVR thuộc phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh do T nói P đánh em mình, sau đó được mọi người can ngăn.

Khoảng hơn 14 giờ ngày 25-02-2020, T điện thoại hẹn P đến khu vực cầu Thái Hòa của thành phố Tây Ninh để giải quyết mâu thuẫn bằng việc đánh nhau nhưng P không đến. Sau đó T đến quán LV trên đường NVR thuộc khu phố M, phường B, thành phố Tây Ninh uống cà phê gặp Võ Minh T2 (Queo Trọc), T3 (không rõ họ tên, địa chỉ), N1 (không rõ họ tên, địa chỉ) và NS (không rõ họ tên và địa chỉ) nên ngồi chung. Khoảng năm phút sau NS về trước, T tiếp tục điện thoại cho P rủ đến quán cà phê LV đánh nhau, nghe sự việc trên T2 cùng T3, N1 có khuyên ngăn T, T2 đề nghị sẽ hòa giải mâu thuẫn giữa T và P. Sau đó T2 điện thoại cho P hẹn đến nhà của T2 để nói chuyện, P đồng ý. Khi uống xong tất cả ra về, T còn ở lại quán.

Nguyễn Thanh T4 (T4 Queo) sinh năm 1992 ngụ ấp HP, xã HT, huyện CT, tỉnh Tây Ninh là bạn quen biết giữa P và T sau khi nghe thông tin từ một người bạn không rõ họ tên, địa chỉ việc T, P đánh nhau tại cầu Thái Hòa, T4 rủ thêm Đào Hồng Minh T5 (Quây) sinh năm 1992 ngụ khu phố B1, phường M, thành phố Tây Ninh; Lê Thanh T6 (Củi) sinh năm 2000 ngụ khu phố B1, phường M; Phan Thanh H1 (H1 Lùn) sinh năm 1994 ngụ khu phố N, phường M, thành phố Tây Ninh là bạn quen biết đến để xem sự việc và can ngăn P với T nếu xảy ra đánh nhau.

Sau khi nhận được điện thoại của T2, P có đến nhà nhưng không gặp T2 và điện lại thì T2 nói uống cà phê chưa xong nên P quay về nhà, T tiếp tục điện thoại nhiều lần nên P đã mang theo một cây rựa dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm điều khiển xe mô tô BS 70B1- 404.08 đi đến cầu Thái Hòa nhưng không gặp T, P điện thoại cho T nói đang ở quán cà phê LV. Trên đường đến quán P gặp T2 chạy ngược chiều, T2 kêu P dừng lại nói P về nhà đi, T2 sẽ tìm T rồi hẹn gặp P hòa giải. Cùng lúc này thì T4 điều khiển xe ô tô BS 51H-127.92 chờ theo T5, Hoàng, T2 chạy đến cầu Thái Hòa không thấy nên điện thoại hỏi P đang ở

đường NVR, T4 chạy lại thấy T2 đang nghe điện thoại kẻ bên là P và có hai người thanh niên lạ mặt chạy xe mô tô nhãn hiệu Sonic không nhớ biển số đứng gần đó, T4 xuống xe chưa kịp hỏi sự việc thì thấy T2 tiếp tục chạy xe đi về, P chạy xe theo sau, kẻ tiếp là hai thanh niên chạy xe Sonic nên T4 cũng điều khiển xe ô tô chạy theo sau.

Khoảng 16 giờ 20 phút cùng ngày trên đường về nhà chạy ngang qua quán cà phê LV, T2 thấy T còn đứng trước cửa quán nên quay xe lại nói T về nhà nghỉ nhưng chưa kịp nói xong thì P chạy dùng cây rựa mang theo trước đó xông vào đuổi chém T nhưng T bỏ chạy vào trong quán cà phê LV cầm một chiếc ghế đờ và bị trượt chân té xuống nền quán, P chém nhiều cái vào người T, cùng lúc này người thanh niên ngồi sau xe Sonic cũng xông vào dùng dao lê đâm liên tiếp vào người T gây thương tích, tiếp tục có khoảng 10 thanh niên cầm mã tấu đi trên các xe gắn máy đến đuổi đánh T. Bị thương tích T vùng dậy chạy vào nhà vệ sinh của chị Nguyễn Thị T7 sinh năm 1975 ngụ khu phố M, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để trốn, P cùng các thanh niên nêu trên đuổi theo, T chốt khóa cửa nhà vệ sinh nên P cùng nhóm thanh niên không vào được và bỏ đi ra ngoài. Sau đó T chạy ra khỏi nhà vệ sinh của chị T7 tiếp tục bị P và nhóm thanh niên đuổi theo qua quán cà phê Nhứt Duy thì được mọi người can ngăn và đưa T đi cấp cứu. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh Nguyễn Văn P chỉ thừa nhận hành vi P gây thương tích cho bị hại T.

* Kết luận giám định số 64/2020/TgT ngày 06-4-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đặng Trần Nhật T, sinh năm 1993 do thương tích gây nên hiện tại là 26%.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn P đã bồi thường cho Đặng Trần Nhật T số tiền 8.000.000 đồng, bị hại T không yêu cầu P bồi thường thêm.

* Bản cáo trạng số 13/CT-VKSTPTN ngày 01-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 điều 52; điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh vải màu đen có hoa văn trắng; 01 (một) đôi dép màu đen trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh do không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000 đồng, bị hại T không yêu cầu bị cáo P bồi thường thêm.

* Bị cáo P không tự bào chữa, không tranh luận.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T5 hành tố tụng, người T5 hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Do có mâu thuẫn từ trước đó nên vào ngày 25/02/2020 tại đường NT, thuộc khu phố M, phường B, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn P đã dùng hung khí nguy hiểm là cây rựa dài 33cm, lưỡi bằng kim loại dài 26cm cùng một nhóm thanh niên chém nhiều nhát vào người của Đặng Trần Nhật T gây nên tỷ lệ thương tích là 26%.

Quá trình điều tra, bị cáo khai chỉ chém bị hại 2-3 nhát gây nên tỷ lệ thương tích cho bị hại là 3% nên chỉ đồng ý chịu trách nhiệm hình sự đối với tỷ lệ thương tích 3% và trình bày không biết những người cùng vào chém bị hại T là ai. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xác định có quen biết nhóm thanh niên cùng vào chém bị hại T nhưng không biết rõ họ tên cụ thể do họ có đeo khẩu trang và đồng ý chịu trách nhiệm hình sự đối với tỷ lệ thương tích đã gây ra cho bị hại là 26%. Xét từ lời khai nhận của bị cáo và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập tại cơ quan điều tra, có đủ cơ sở xác định, giữa bị cáo và nhóm thanh niên cùng vào chém bị hại T là đồng phạm với nhau vì xét từ hành vi thì giữa bị cáo và nhóm thanh niên còn lại cùng hành động với nhau theo một chuỗi sự kiện liên tiếp. Bị cáo và nhóm thanh niên đến địa điểm xảy ra sự việc cùng một thời điểm, đồng thời, bị cáo và nhóm thanh niên còn lại cùng thực hiện một hành vi chém nhiều nhát vào bị hại và cùng nhau rượt đuổi bị hại. Do bị cáo không khai ra những đồng phạm còn lại, cơ quan điều tra chưa làm việc được với những người đồng phạm nêu trên nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với toàn bộ tỷ lệ thương tích đã gây ra cho bị hại là 26%.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả hành vi của mình nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà nay lại phạm tội do cố ý nên thuộc T hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị hại xin bãi nại cho bị cáo; bị hại có một phần lỗi; đồng thời, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khung hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 (một) mảnh vải màu đen có hoa văn trắng; 01 (một) đôi dép màu đen trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000 đồng, bị hại T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

[9] Đối với Võ Minh T2 (Queo Trọc), Nguyễn Thanh T4 (T4 Queo), Đào Hồng Minh T5 (Quậy), Lê Thanh T6 (Củi), Phan Thanh H1 (H1 Lùn) do không có liên quan trong vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với những thanh niên cùng Nguyễn Văn P gây thương tích cho Đặng Trần Nhật T do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[10] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h khoản 1 điều 52; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07-9-2020.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mảnh vải màu đen có hoa văn trắng; 01 (một) đôi dép màu đen trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21-12-2020 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 8.000.000 đồng, bị hại T không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã/phường địa phương nơi cư trú.

[6] T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS TPTN;
- THAHS;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

Lê Thị Lan